

Một số vấn đề về chuyển đổi nội dung số trong các tạp chí của Việt Nam hiện nay

16:13 27/12/2024

Tác giả: Đang cập nhật

Trong kỷ nguyên số, chuyển đổi nội dung số các tạp chí của Việt Nam có vai trò quan trọng trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu của đất nước; đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phổ biến tri thức, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa và con người Việt Nam trên không gian mạng. Đồng thời, góp phần “xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại”(1) theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.



Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh cùng các đại biểu tham quan các sản phẩm báo chí tại Hội báo toàn quốc năm 2024_Nguồn: nld.com.vn

Một số vấn đề về chuyển đổi nội dung số tạp chí

Nội dung là tổng hợp tất cả những mặt, những yếu tố, những quá trình tạo nên sự vật. Còn hình thức là phương thức tồn tại và phát triển của sự vật, là hệ thống các mối liên hệ tương đối bền vững giữa các yếu tố của sự vật đó. Nội dung và hình thức luôn gắn bó chặt chẽ với nhau trong một thể thống nhất. Không có hình thức nào tồn tại thuần túy không chứa đựng nội dung, ngược lại không có nội dung nào lại không tồn tại trong một hình thức xác định. Nội dung nào có hình thức đó⁽²⁾.

Nội dung số (digital content) là “sản phẩm nội dung, thông tin bao gồm văn bản, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh được thể hiện dưới dạng số, được lưu giữ, truyền đưa trên môi trường mạng”⁽³⁾. Trong lĩnh vực báo chí, nội dung số là tác phẩm báo chí, sản phẩm báo chí được sản xuất, lưu trữ và truyền tải dưới dạng số hóa, có thể được xem, nghe, đọc hoặc tương tác thông qua các thiết bị điện tử, như máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng và các phương tiện kỹ thuật số. Nội dung số đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin, giải trí và giáo dục cho người dùng trên môi trường mạng. Chuyển đổi nội dung số trong tạp chí là việc sử dụng công nghệ số, như trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (big data), điện toán đám mây (cloud computing)... trong sáng tạo, sản xuất các tác phẩm báo chí, sản phẩm báo chí, phân phối trên các nền tảng, như website, mạng xã hội, ứng dụng điện thoại phù hợp với đặc điểm, tính chất và công chúng đích của tạp chí. Hoạt động sản xuất nội dung là hoạt động cốt lõi của một cơ quan tạp chí. Vì vậy, chuyển đổi nội dung số là phần cốt lõi, quyết định thành bại của tiến trình chuyển đổi số tạp chí.

Hiện nay, theo thống kê đến tháng 9/2024, cả nước có 809 cơ quan báo chí, trong đó có 671 cơ quan tạp chí, trong đó có 319 tạp chí khoa học, 72 tạp chí văn học - nghệ thuật⁽⁴⁾. Theo tôn chỉ, mục đích và nội dung của tạp chí được chia thành các nhóm khác nhau, gồm: Nhóm tạp chí lý luận chính trị, nhóm tạp chí khoa học và nhóm tạp chí phổ thông. Trong mỗi loại hình tạp chí lại có các phân hệ tạp chí khác nhau: 1- Tạp chí lý luận chính trị gồm: Tạp chí lý luận chính trị (Tạp chí Cộng sản của Ban Chấp hành Trung ương), tạp chí chính trị chuyên ngành (tạp chí trực thuộc các ban đảng trung ương; tạp chí các đơn vị, vụ, viện, học viện trực thuộc các đơn vị sự nghiệp ở Trung ương); 2- Tạp chí khoa học gồm: Tạp chí khoa học thông tin lý luận, tạp chí khoa học chuyên ngành và tạp chí khoa học ứng dụng mang tính đại chúng (tạp chí chính trị học, kinh tế học, xã hội học, luật học, y học...); 3- Tạp chí phổ thông gồm: Tạp chí thông tin - chỉ dẫn, tạp chí giải trí (tạp chí Thông tin và Truyền thông, tạp chí Ngày Nay, tạp chí Du lịch, tạp chí Mốt, tạp chí Văn nghệ,...). Đối tượng công chúng của tạp chí thường chọn lọc và khu biệt hơn nhật báo, ở từng nhóm công chúng đích nhất định, đơn cử: nhóm tạp chí lý luận chính trị là cán bộ, đảng viên, bạn đọc quan tâm;

nhóm tạp chí khoa học chuyên ngành là các chuyên gia, nhà khoa học, học giả, sinh viên,... Đối với nhóm tạp chí lý luận chính trị và tạp chí khoa học chuyên ngành chủ yếu sử dụng các loại thể chính luận (gồm xã luận, bình luận, chuyên luận), bài báo khoa học và một số thể loại báo chí thứ yếu khác, như điều tra khoa học, thông tin khoa học, phỏng vấn chuyên gia. Đối với nhóm tạp chí phổ thông, loại thể gắn với nhật báo. Có những tạp chí là sự giao thoa giữa tạp chí lý luận chính trị và tạp chí khoa học chuyên ngành; giữa tạp chí khoa học chuyên ngành và tạp chí phổ thông.

Có ba yếu tố cơ bản quyết định thành công của chuyển đổi nội dung số tạp chí: 1- Yếu tố con người: Chuyển đổi nội dung số là việc chuyển đổi của con người, nên đây là yếu tố quan trọng và quyết định. Hai vấn đề chính trong chuyển đổi nội dung số là nhận thức và năng lực của người đứng đầu cơ quan chủ quản tạp chí, cơ quan tạp chí; của đội ngũ phóng viên, biên tập viên, họa sĩ, kỹ thuật viên, cộng tác viên tham gia vào quy trình sản xuất, phân phối nội dung; 2- Yếu tố thể chế: Chuyển đổi nội dung số là những thay đổi diễn ra trong khuôn khổ của thể chế. Một hệ thống thể chế phù hợp và hỗ trợ chuyển đổi nội dung số có vai trò nền tảng và cần được xây dựng, bổ sung; 3- Yếu tố công nghệ: Là điều kiện cần và quyết định chất lượng của chuyển đổi nội dung số. Yếu tố công nghệ ở đây bao gồm hạ tầng số, nền tảng số, công nghệ chuyên dụng cho từng lĩnh vực cụ thể⁽⁵⁾.

Vai trò của chuyển đổi nội dung số trong các tạp chí

Theo thống kê, tính đến hết tháng 1/2024, tại Việt Nam có 78,44 triệu người dùng internet, chiếm 79,1% tổng dân số, 96,6% người dùng internet qua thiết bị cầm tay. Thời gian người dùng từ 16 đến 64 tuổi sử dụng internet hàng ngày trên tất cả các thiết bị là hơn 6 giờ/ngày. Trong đó, thời gian sử dụng internet trên điện thoại di động 3 giờ 30 phút, trên máy tính và máy tính bảng 2 giờ 47 phút. Tỷ lệ thời gian sử dụng điện thoại di động trên internet hàng ngày chiếm 55,7%. Mục đích sử dụng internet để tìm kiếm thông tin chiếm 63,7%; cập nhật tin tức, sự kiện chiếm 59,6%. Các phương tiện truyền thông xã hội được sử dụng nhiều nhất theo thứ tự tại Việt Nam là Facebook, Zalo, Tiktok, Facebook Messenger, Instagram, Telegram,...; mục đích chính sử dụng mạng xã hội để cập nhật tin tức, sự kiện chiếm 48,5%⁽⁶⁾. Thống kê cho thấy, phần lớn người dân Việt Nam sử dụng internet vào các mục đích khác nhau, như tìm kiếm thông tin, tin tức và giải trí... Vì vậy, để tiếp cận công chúng đích và người dùng internet, chuyển đổi nội dung số trong các tạp chí của Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong việc:

Một là, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phân bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ, phổ biến tri thức, nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của nhân dân, bảo vệ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới; góp phần bảo đảm vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội, giữ vững chủ quyền thông tin trên không gian mạng.

Hai là, góp phần xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, cụ thể: Thúc đẩy quá trình chuyển đổi từ tạp chí in sang tạp chí điện tử, hình thành phương thức sản xuất số phù hợp với xu thế sản xuất báo chí - truyền thông hiện đại, xu thế phát triển khoa học - công nghệ. Chuyển đổi nội dung số góp phần phát triển các sản phẩm báo chí số, như báo chí dữ liệu, báo chí thị giác với các hình thức truyền tải hấp dẫn, như megastory, long form, infographics, podcast, video,...; thiết kế, sáng tạo các mô hình sản phẩm thông tin mới trên các nền tảng khác nhau để tăng độ tương tác, phân phối nội dung trên các nền tảng số, nhanh hơn, rộng hơn, phù hợp, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công chúng. Bên cạnh đó, chuyển đổi nội dung số góp phần dẫn hình thành văn hóa số - tập hợp các quy tắc ứng xử, chuẩn mực, niềm tin, giá trị của con người trong môi trường số⁽⁷⁾.

Ba là, tạp chí khoa học có vai trò quan trọng trong hoạt động khoa học, là một trong những kênh truyền thông khoa học quan trọng nhất trong hoạt động khoa học và là nơi thể hiện kết quả nghiên cứu đầu ra cuối cùng của các nhà khoa học. Tạp chí khoa học cũng là “nguyên liệu đầu vào” cho hoạt động nghiên cứu, bởi không có hoạt động nghiên cứu khoa học nào được tiến hành mà không có sự tham khảo các công trình nghiên cứu được đăng tải trên các tạp chí khoa học trước đó. Mặt khác, tạp chí khoa học là nơi có thể đánh giá chất lượng, tầm quan trọng của công trình nghiên cứu của nhà khoa học thông qua đánh giá mức độ trích dẫn của các bài báo được đăng tải trên tạp chí, căn cứ theo uy tín của từng tạp chí⁽⁸⁾. Do đó, chuyển đổi nội dung số là phương thức quốc tế hóa trên không gian mạng các công trình nghiên cứu khoa học của các nhà khoa học Việt Nam; xây dựng cơ sở dữ liệu chỉ dẫn trích dẫn Việt Nam, đưa tạp chí khoa học của Việt Nam vào cơ sở dữ liệu quốc tế; góp phần xây dựng nền khoa học - công nghệ hiện đại, phát triển, ngang tầm với thế giới.

Bốn là, tăng tính tương tác giữa cơ quan tạp chí với công chúng, thúc đẩy các cơ quan tạp chí tăng diện bao phủ, tiếp cận nhiều nhóm công chúng hơn. Trước đây, công chúng tiếp nhận thông tin, tri

thức trên các tạp chí in truyền thống, thì nay, với sự phát triển của khoa học - công nghệ, công chúng tiếp nhận thông tin, tri thức thông qua các phương tiện kỹ thuật số, tương tác trực tiếp với cơ quan tạp chí thông qua việc bình luận, chia sẻ và chủ động nêu ra ý kiến và quan điểm cá nhân. Hiện nay, công chúng trở thành một phần quan trọng trong quy trình sản xuất nội dung, phân phối nội dung và tiếp nhận, phản hồi thông tin.

Năm là, thúc đẩy ngành kinh tế truyền thông số, ngành công nghiệp nội dung số phát triển. Kinh tế truyền thông số đang trong tiến trình phát triển mạnh mẽ và đang dần từng bước trở thành một lĩnh vực quan trọng trong nền kinh tế số. Ngành kinh tế truyền thông số là ngành kinh tế dựa trên các công nghệ kỹ thuật số, với sự sáng tạo các sản phẩm nội dung ở đó các hoạt động kinh tế có sử dụng thông tin số, tri thức số như là yếu tố sản xuất chính⁽⁹⁾. Trong kỷ nguyên số, chuyển đổi nội dung số là đầu vào của ngành kinh tế truyền thông có nhiều tiềm năng phát triển, đem lại giá trị gia tăng cao, thúc đẩy sự phát triển của xã hội thông tin và kinh tế tri thức, góp phần phát triển ngành công nghiệp nội dung số thành một ngành kinh tế trọng điểm, đóng góp ngày càng nhiều cho GDP cho đất nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tiếp cận các sản phẩm nội dung thông tin số.



Một số vấn đề đặt ra và giải pháp thúc đẩy chuyển đổi nội dung số của các tạp chí Việt Nam

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết chỉ đạo, định hướng về đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ; chủ động tham gia cuộc Cách mạng khoa học công nghiệp lần thứ tư, cụ thể: Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 1/7/2014 của Bộ Chính trị khoá XI “Về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”. Nghị quyết định hướng và vạch rõ mục tiêu đến năm 2020, trong đó, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin thành ngành kinh tế - kỹ thuật tăng trưởng nhanh và bền vững, có vai trò dẫn dắt, tạo nền tảng phát triển kinh tế tri thức; phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đạt chuẩn quốc tế; nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, tiếp thu, làm chủ và sáng tạo về công nghệ thông tin.

Để nắm bắt thời cơ cũng như hạn chế những tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, ngày 27/9/2019, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW “Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, xác định nội dung cốt lõi là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

Về định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030, văn kiện Đại hội XIII chỉ rõ: “đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo”⁽¹⁰⁾. Đồng thời, văn kiện cũng vạch rõ hướng phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt quy hoạch, phát triển hệ thống báo chí, truyền thông... Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên internet”⁽¹¹⁾.

Mới đây nhất, ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW, về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó xác định thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, do đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm Trưởng Ban.

Xác định rõ vai trò của chuyển đổi số là động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chỉ rõ: “Chuyển đổi số không đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh tế - xã hội, mà còn là quá trình xác lập một phương thức sản xuất mới tiên tiến, hiện đại - “phương thức sản xuất số”⁽¹²⁾ và khẳng định “Việt Nam nhất định sẽ thực hiện thành công công cuộc chuyển đổi số, tạo ra bước đột phá trong phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất, đưa đất nước ta, dân tộc ta vươn mình vượt bậc trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của tiên tiến, văn minh, hiện đại”⁽¹³⁾. Để thực hiện được mục tiêu này, nhiệm vụ bức thiết đặt ra đối các cấp, các ngành là phải đẩy nhanh chuyển đổi phương thức sản xuất truyền thống sang phương thức sản xuất số.

Thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều nghị quyết, quyết định, chương trình hành động, như: Nghị quyết số 26/NQ-CP, ngày 15-4-2015, của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Quyết định số 1497/QĐ-TTg, ngày 8/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển công nghệ thông tin và truyền thông quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030, với mục tiêu phát triển nhanh, mạnh, vững chắc với cơ cấu, quy mô hợp lý các loại hình thông tin theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả, phù hợp xu thế phát triển khoa học và công nghệ, thông tin, truyền thông thế giới, đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của nhân dân, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ngang tầm khả năng và trình độ phát triển thông tin của các nước trong khu vực và thế giới.

Trong lĩnh vực báo chí, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành: Quyết định số 362/QĐ-TTg, ngày 4/3/2019, về Phê duyệt quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 với mục tiêu phát triển báo chí phù hợp với xu thế phát triển khoa học - công nghệ và thông tin, truyền thông thế giới. Kết hợp chặt chẽ các loại hình báo chí đồng thời phát huy lợi thế của các phương tiện, dịch vụ thông tin internet nhằm chủ động cung cấp thông tin chính thống, có định hướng, tăng diện bao phủ trong nước và quốc tế; hạn chế ảnh hưởng tiêu cực và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng; Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 3/6/2020, phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu; Quyết định số 348/QĐ-TTg, ngày 6/3/2023, Phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí

đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 xác lập mục tiêu cụ thể 2025: 70% cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước); 50% cơ quan báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động; 80% cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số... Đến 2030, 100% cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước); 100% cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ và các mô hình phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số...

Để cụ thể hóa, ngày 24/10/2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Quyết định số 1827/QĐ-BTTTT về việc ban hành Bộ Chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí làm thước đo, đánh giá một cách thực chất, khách quan và công bằng kết quả thực hiện chuyển đổi số hàng năm của các cơ quan báo chí trong quá trình triển khai thực hiện Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên phạm vi toàn quốc. Bộ Chỉ số xác định 5 trụ cột của chuyển đổi số báo chí: (1) Chiến lược; (2) Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin; (3) Sự thống nhất về tổ chức và chuyên môn; (4) Người đọc, người xem, người nghe; (5) Mức độ ứng dụng công nghệ số. Căn cứ theo Bộ chỉ số này thì chuyển đổi nội dung số phải đáp ứng được 26/43 tiêu chí, gồm trụ cột thứ nhất là chiến lược, gồm 3 tiêu chí; trụ cột thứ hai là hạ tầng số, nền tảng số, an toàn thông tin bao gồm 23 tiêu chí⁽¹⁴⁾.

Trong thời gian qua, tiến trình chuyển đổi nội dung số, chuyển đổi số báo chí đã đạt được những kết quả nhất định, năm 2023, khảo sát mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí của 273 cơ quan báo chí trên cả nước⁽¹⁵⁾ có: 3,66% đơn vị đạt mức xuất sắc, 8,06% đạt mức tốt, 13,19% đạt mức khá, 12,09% đạt mức trung bình và 63% đạt mức yếu. Riêng mức yếu, nhiều nhất thuộc về khối tạp chí khoa học chiếm 45,35%, khối trung ương 31,82%, khối địa phương 17,44%. Trong tổng số 63% đạt mức yếu, hầu hết các tiêu chí đánh giá mức độ trưởng thành chuyển đổi nội dung số (26/43 tiêu chí) đạt thấp, đơn cử như tiêu chí: (1)- Đổi mới toàn diện hệ thống sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung, đa nền tảng, báo chí di động, báo chí xã hội, báo chí dữ liệu, báo chí sáng tạo, báo chí thị giác, siêu tác phẩm báo chí, đạt: 21,74% khối trung ương; 19,57% khối địa phương; 13,04% khối tạp chí khoa học; (2)- Áp dụng hệ thống quản trị nội dung (CMS) trong quá trình sản xuất, phân phối nội dung, đạt: 9,26% khối trung ương; 27,78% khối địa phương; 7,41% khối tạp chí khoa học; (3)- Phân phối nội dung báo chí trên các nền tảng số

(website, mạng xã hội và các nền tảng công nghệ số trong nước...), đạt: 9,23% khối trung ương; 15,38% khối địa phương; 7,69% khối tạp chí khoa học⁽¹⁶⁾.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế trong công tác chuyển đổi nội dung số của hệ thống các tạp chí: *Một là*, lãnh đạo các cơ quan chủ quản tạp chí, lãnh đạo các cơ quan tạp chí chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng, tính cấp thiết của chuyển đổi nội dung số; chưa chú trọng xây dựng chiến lược, chương trình chuyển đổi số tổng thể, từng giai đoạn và hàng năm với mục tiêu rõ ràng và có định lượng cụ thể bằng con số. *Hai là*, hạn chế về nguồn nhân lực chất lượng. Phần lớn các cơ quan tạp chí có đội ngũ phóng viên, biên tập viên mỏng, không có đội ngũ kỹ thuật riêng. *Ba là*, hạn chế về nguồn lực tài chính. Hiện nay, phần lớn các cơ quan tạp chí tự chủ về kinh phí hoạt động (trừ những cơ quan tạp chí thực hiện nhiệm vụ chính trị), trong khi nguồn lực tài chính dành cho chuyển đổi nội dung số nói riêng, chuyển đổi số nói chung rất lớn.

Để thúc đẩy tiến trình chuyển đổi nội dung số, từng bước hoàn thành chuyển đổi số các tạp chí của Việt Nam, cần thực hiện đồng bộ những giải pháp sau:

Thứ nhất, về thể chế. Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ, truyền thông hiện đại, một số quy định của Luật Báo chí đã bộc lộ hạn chế, bất cập, chưa đáp ứng được thực tiễn hoạt động báo chí. Do đó, cần sửa đổi, bổ sung quy định rõ các loại hình tạp chí, phân định rõ báo điện tử và tạp chí điện tử trong Luật Báo chí, tạo cơ sở pháp lý cho sự phát triển của tạp chí; bổ sung các quy định về hoạt động báo chí trên môi trường số, trong đó xác định nền tảng số là phương tiện truyền dẫn thông tin; khuyến khích, tạo điều kiện để báo chí hoạt động, lan toả thông tin trên nền tảng số.

Sửa đổi, bổ sung quy định về tiền bản quyền đối với sáng tạo tác phẩm tạp chí trong dự thảo nghị định mới (thay thế Nghị định số 18/2014/NĐ-CP quy định về tiền bản quyền trong lĩnh vực báo chí, xuất bản) để cơ quan sử dụng ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu chi trả tiền bản quyền cho cơ quan tạp chí sáng tạo tác phẩm theo đơn giá được xây dựng trên cơ sở quy định pháp luật về giá, định mức kinh tế - kỹ thuật. Xây dựng cơ chế hỗ trợ phát triển một số tạp chí chủ lực có lượng bạn đọc lớn, tính tương tác cao, phong phú về nội dung, hình thức, có khả năng định hướng tư tưởng, nhất là trước các vấn đề sự kiện, vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm để phục vụ nhiệm vụ chính trị trở thành công cụ hữu hiệu định hướng tư tưởng trên không gian mạng.

Thứ hai, tổ chức, sắp xếp lại hệ thống các tạp chí. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp, cơ cấu tổ chức hoạt động theo hướng tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả trên cơ sở tổng kết, đánh ra kết

quả thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025; đẩy mạnh việc sáp nhập các tạp chí có chức năng nhiệm vụ tương đồng, trùng lặp trong từng phân hệ, từng nhóm. Trước mắt, sáp nhập thành công các tạp chí của các ban Đảng Trung ương về Tạp chí Cộng sản, đầu tư các nguồn lực mạnh cần thiết để Tạp chí Cộng sản trở thành cơ quan nghiên cứu, tuyên truyền lý luận chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, giữ vững vị trí là ngọn cờ lý luận chính trị trên mặt trận tư tưởng của Đảng, với truyền thống vẻ vang 95 năm lịch sử, là tờ tạp chí do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sáng lập và làm chủ nhiệm đầu tiên.

Tái cơ cấu hoặc cho giải thể đối với các tạp chí vi phạm pháp luật nhiều lần trong quá trình hoạt động, chấn chỉnh tình trạng “báo hóa” tạp chí. Đổi mới công tác quản lý các tạp chí khoa học, chuyển chức năng quản lý nhà nước các tạp chí khoa học về Bộ khoa học và Công nghệ và các cơ quan chuyên ngành quản lý các tạp chí khoa học. Bên cạnh đó, xây dựng đề án Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2030, tầm nhìn 2050 bảo đảm thực chất, khả thi, phù hợp với xu thế phát triển.

Thứ ba, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức. Đội ngũ lãnh đạo các cơ quan chủ quản tạp chí; đội ngũ lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên cơ quan tạp chí vừa là chủ thể, vừa là khách thể chuyển đổi nội dung số, là nhân tố mang tính quyết định, do đó, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò quan trọng và tính bức thiết phải đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi nội dung số trong giai đoạn hiện nay, giúp đội ngũ này nhận thức đầy đủ, thống nhất, có trách nhiệm và quyết tâm thực hiện.

Thứ tư, phát triển nền tảng số hỗ trợ chuyển đổi nội dung số dùng chung cho các tạp chí. Mỗi nhóm tạp chí có đặc điểm và quy trình sản xuất, xuất bản riêng, do đó, Nhà nước cần đầu tư ban đầu, như “vốn mỗi” để phát triển nền tảng số hỗ trợ chuyển đổi nội dung số dùng chung, phù hợp cho từng nhóm tạp chí, như hệ thống quản trị, phân phối nội dung (CMS); nền tảng phân tích thông tin, dư luận trên mạng xã hội; nền tảng quản lý dữ liệu... Khuyến khích, hỗ trợ cơ quan tạp chí có đủ tiềm lực về công nghệ, tài chính xây dựng nền tảng riêng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi nội dung số.

Thứ năm, đào tạo nguồn nhân lực cho chuyển đổi nội dung số. Muốn chuyển đổi nội dung số cần có đội ngũ phóng viên, biên tập viên, họa sĩ kỹ thuật viên chất lượng, sử dụng thành thạo các công cụ kỹ thuật số. Vì vậy, các cơ quan tạp chí cần chú trọng bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng công cụ kỹ thuật số trong sáng tạo nội dung, sản xuất, phân phối nội dung cho đội

ngũ này. Các cơ sở đào tạo báo chí cần đưa vào chương trình đào tạo các kỹ năng sản xuất, phân phối nội dung trong kỷ nguyên số.

Vũ Trung Duy

Tạp chí Cộng sản

(1), (11) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tI, tr. 145

(2) *Giáo trình Triết học Mác - Lê-nin*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 244 - 245

(3) Khoản 11, điều 3, Nghị định số 71/2007/NĐ-CP, ngày 3-5-2007, của Chính phủ quy định về hoạt động công nghiệp công nghệ thông tin, các biện pháp bảo đảm phát triển công nghiệp công nghệ thông tin

(4) Xem: thống kê số lượng báo chí, Cục báo chí, Bộ Thông tin và truyền thông, <https://cucbaochi.gov.vn/so-luong-co-quan-bao-chi-15323082316283196.htm>

(5) Xem: Hồ Tú Bảo, Nguyễn Huy Dung, Nguyễn Nhật Quang: *Hỏi đáp về chuyển đổi số*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2020, tr. 44

(6) Xem: Digital 2024: Vietnam, <https://datareportal.com/reports/digital-2024-vietnam>

(7) Xem: Bùi Quang Tuấn, Hà Huy Ngọc: *Chuyển đổi số: Kinh nghiệm quốc tế và lộ trình cho Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr. 56

(8) Xem: Trần Đắc Hiếu, Lê Thị Hoa: *Chuyển đổi số đối với tạp chí khoa học và công nghệ ở Việt Nam*, *Tạp chí Thông tin và Tư liệu*, số tháng 1-2022.

(9) Nguyễn Đức Tài: Cách tiếp cận về kinh tế truyền thông số trong xu thế chuyển đổi số, *Chuyển đổi số báo chí Việt Nam: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2022, Hà Nội, tr. 116

(10) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, tII, tr. 239

(12), (13) Tô Lâm: *Chuyển đổi số - động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới*, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 2-9-2024, [https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/media-story/-](https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/chuyen-doi-so-dong-luc-quan-trong-phat-trien-luc-luong-san-xuat-hoan-thien-quan-he-san-xuat-dua-dat-nuoc-buoc-vao-ky-nguyen-moi)

[/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/chuyen-doi-so-dong-luc-quan-trong-phat-trien-luc-luong-san-xuat-hoan-thien-quan-he-san-xuat-dua-dat-nuoc-buoc-vao-ky-nguyen-moi](https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/chuyen-doi-so-dong-luc-quan-trong-phat-trien-luc-luong-san-xuat-hoan-thien-quan-he-san-xuat-dua-dat-nuoc-buoc-vao-ky-nguyen-moi)

(14) Xem: Quyết định số 1827/QĐ-BTTTT, ngày 24-10-2024, của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Bộ Chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí

(15) 273 cơ quan báo chí trên cả nước tham gia khảo sát gồm: 67 cơ quan báo chí thuộc khối báo

chí trung ương (38 báo, 29 tạp chí); 59 cơ quan báo chí khối báo chí địa phương (48 báo, 11 tạp chí); 87 cơ quan tạp chí thuộc khối tạp chí khoa học; 60 cơ quan báo trí thuộc khối đài phát thanh - truyền hình.

(16) Xem: Bộ Thông tin và Truyền thông: Công bố kết quả đánh giá mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí năm 2023, <https://pdt.gov.vn/xep-hang>

Link bài viết: <https://nguoilambao.vn/mot-so-van-de-ve-chuyen-doi-noi-dung-so-trong-cac-tap-chi-cua-viet-nam-hien-nay>